TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA PA - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2017/ QĐST - HNGĐ	

Sa Pa, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 25/2017/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T; sinh năm: 1986

Nơi ĐKNKTT: Tổ 11B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: SN 252, Điện Biên Phủ, thị trấn SP, huyện S, tỉnh Lào Cai

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T; sinh năm: 1987

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: SN 633, Điện Biên Phủ, tổ 9B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Quang T

2 . Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Quang T

- Về con chung của vợ chồng: Giao cháu Nguyễn Hữu Quang V sinh ngày 26/6/2014 cho chị Nguyễn Thị Huyền T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Vinh đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Quang T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng 2.000.000đ(Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 9/2017 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Pa theo biên lai số: 0000686 ngày 25 tháng 7 năm 2017 được hoàn trả lại 150.000đồng. Anh Nguyễn Quang T phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Huyền T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Quang T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng đã thỏa thuận trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- UBND thị trấn Sa Pa;
- Các ĐS;
- Lưu HSVA + Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Chu Văn Thanh